TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH B PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104/2021/HSST
Ngày: 02-11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH B PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Hoài

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước tham gia phiên toà: Ông Bồ Đức Trọng– Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2021/HSST-QĐ ngày 21/10/2021 đối với bị cáo:

LÊ TÙNG L, sinh năm 1996 tại Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Xóm Kim T, xã Sơn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Đình B và bà Trần Thị N; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Hà Công H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 12, xã Minh H, huyện C, tỉnh B Phước (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ngô Trọng Tr, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 5, ấp 12, xã Minh H, huyện Ch, tỉnh B Phước (vắng mặt)

2. Ngô Văn B, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp 5, xã Minh H, huyện Ch, tỉnh B Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06 tháng 02 năm 2021, tại xưởng ván lạng "Ngô B" thuộc ấp 12, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước do ông Ngô Văn B, sinh năm 1968 làm chủ, tổ chức tiệc liên hoan cuối năm cho một số công nhân tại xưởng gồm có Lê Tùng L,

Ngô Trọng Tr, Hà Công H và người thanh niên tên Tươi (chưa rõ nhân thân, lai lịch là bạn của L). Đến 19 giờ cùng ngày, Tươi xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với ông B. Thấy vậy, Tr và H căn ngăn Tươi, còn L căn ngăn ông B nhưng không được. Lúc này, L nhặt 01 khúc cây gỗ, dài 1,3m, đường kính đầu lớn 9cm, đường kính đầu nhỏ 8cm, rồi đánh 01 cái trúng vùng đầu của H, gây thương tích. Sau đó, Ngô Văn P và Tr căn ngăn và đưa anh H đi cấp cứu.(BL117-131)

Tại kết luận giám định pháp y số 193 ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Công H do thương tích gây ra là 15%.(BL 25-28)

Vật chứng vụ án:01 khúc cây gỗ, dài 1,3m, đường kính đầu lớn 9cm, đường kính đầu nhỏ 8cm là hung khí của vụ án; 01 đôi dép trái màu xanh-đen; 01 phong bì thư, bên trong có chứa chất màu đỏ (nghi là máu) đã niêm phong.

Đối với 01 USB (đã được niêm phong) lưu giữ dữ liệu hình ảnh quá trình L gây thương tích cho anh H, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích là30.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 79/Ctr-VKS ngày 20/7/2021của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước truy tố bị cáo Lê Tùng L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tùng L phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015*;* điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50,38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh B Phước đã truy tố, bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06 tháng 02 năm 2021, tại xưởng gỗ " Ngô B" thuộc ấp 5, xã Minh H , huyện Ch, tỉnh Bình Phước, trong lúc Tr và H căn ngăn Tươi (không rõ nhân thân, là bạn mới quen biết với L), còn L căn ngăn Ngô Văn B do B và Tươi đánh nhau, Lê Tùng L đã dùng khúc gỗ dài 1,3m đánh vào vùng đầu anh Hà Công H gây thương tích. Kết luận giám định pháp y xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể của anh Hà Công H do thương tích gây ra là 15%. Tại phiên Tòa, bị cáo L khai do lúc xảy ra sự việc, bị cáo đã uống nhiều rượu nên không hiểu lý do tại sao lại dùng cây đánh gây thương tích cho anh H; như vậy, thể hiện bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng đã dùng khúc gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung " Dùng hung khí nguy hiểm" và " Có tính chất côn đồ". Do đó, hành vi của bị cáo Lê Tùng L thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tốbị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sựnăm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét thấy, thời gian tạm giam chưa đủ để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo nên cần phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đề nghị trong luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Hà Công H yêu cầu bồi thường số tiền 30.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền trên. Do đó, cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 khúc cây gỗ, dài 1,3m, đường kính đầu lớn 9cm, đường kính đầu nhỏ 8cm là hung khí của vụ án; 01 đôi dép trái màu xanh-đen; 01

phong bì thư, bên trong có chứa chất màu đỏ (nghi là máu) đã niêm phong. Những vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB lưu giữ dữ liệu hình ảnh trong quá trình L gây thương tích cho anh H thì tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ.

[6] Án phí hình sự, dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38,50 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.Tuyên bố bị cáo Lê Tùng L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Tùng L 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Hà Công H số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46,47 Bộ luật hình sự;Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc cây gỗ, dài 1,3m, đường kính đầu lớn 9cm, đường kính đầu nhỏ 8cm là hung khí của vụ án; 01 đôi dép trái màu xanh-đen; 01 phong bì thư, bên trong có chứa chất màu đỏ (nghi là máu) đã niêm phong.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB lưu giữ dữ liệu hình ảnh trong quá trình L gây thương tích cho anh H

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 750.000 (bảy trăm năm mươi ngàn) đồng

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B Phước
- VKSND tỉnh B Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan